

Số: 18/NQ-HĐND

Hải Hưng, ngày 14 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn;
điều chỉnh thu, chi ngân sách xã và phân bổ ngân sách xã năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HẢI HƯNG
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của HĐND thành phố Hải Phòng về điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 thành phố Hải Phòng sau sắp xếp;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 51/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc quyết định điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; điều chỉnh thu, chi ngân sách xã và phân bổ ngân sách xã năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 05/BC-KTNS ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu ngân sách xã năm 2025 như sau:

- Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025
 - Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025 đã giao: 138.166 triệu đồng.
 - Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025 điều chỉnh: 138.580 triệu đồng.
 - Chênh lệch thu ngân sách nhà nước năm 2025 sau điều chỉnh: 414 triệu đồng.
 - Lý do điều chỉnh: Tăng thu bổ sung cân đối từ ngân sách Thành phố.
- Tổng thu ngân sách xã năm 2025

- 2.1. Tổng thu ngân sách xã năm 2025 đã giao: 104.841 triệu đồng.
- 2.2. Tổng thu ngân sách xã năm 2025 điều chỉnh: 105.255 triệu đồng.
- 2.3. Chênh lệch thu ngân sách xã năm 2025 sau điều chỉnh: 414 triệu đồng.
- 2.4. Lý do điều chỉnh: Tăng thu bổ sung cân đối từ ngân sách Thành phố.

(Chi tiết theo các biểu kèm theo)

Điều 2. Quyết định điều chỉnh dự toán chi ngân sách xã năm 2025 như sau:

1. Dự toán chi ngân sách xã năm 2025 đã giao: 104.841 triệu đồng.
2. Dự toán chi ngân sách xã năm 2025 điều chỉnh: 105.255 triệu đồng.
3. Chênh lệch chi ngân sách xã năm 2025 sau điều chỉnh: 414 triệu đồng.
4. Lý do điều chỉnh: Tăng chi thường xuyên từ nguồn bổ sung cân đối từ ngân sách Thành phố.

(Chi tiết theo các biểu kèm theo)

Các nội dung không được điều chỉnh tại Nghị quyết này được giữ nguyên theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của HĐND xã.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Hải Hưng khoá I, kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 14 tháng 11 năm 2025. *at*

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Thường trực UBMTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các Tổ Đại biểu HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT. *at*



CHỦ TỊCH

Mai Đức Thành



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã Hải Hưng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán đã giao năm 2025		Dự toán điều chỉnh năm 2025		Chênh lệch sau điều chỉnh	
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP	Tổng thu NSNN	Thu NSDP	Tổng thu NSNN	Thu NSDP
A	B	1	2	3	4	5	6
	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	138.166	104.841	138.580	105.255	414	414
I	Thu nội địa	40.719	7.394	40.719	7.394	0	0
1	Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý						
2	Thu từ khu vực DNNN do cấp xã quản lý						
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài						
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (Thuế GTGT)	558	446	558	446		
5	Thuế thu nhập cá nhân	316	253	316	253		
6	Thuế bảo vệ môi trường						
7	Lệ phí trước bạ	190	190	190	190		
8	Thu phí, lệ phí	73	73	73	73		
9	Thuế sử dụng đất nông nghiệp						
10	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	144	144	144	144		
11	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước						
12	Thu tiền sử dụng đất	39.000	5.850	39.000	5.850		
13	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước						
14	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (nếu có)						
15	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản						
16	Thu khác ngân sách	98	98	98	98		
17	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	340	340	340	340		
II	Thu viện trợ						
III	Thu chuyển nguồn CCTL còn dư năm trước chuyển sang						
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	97.447	97.447	97.861	97.861	414	414
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	97.447	97.447	97.861	97.861	414	414
2	Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên						

DỰ TOÁN CHUNG AN SÁCH XÃ THEO TỪNG LĨNH VỰC NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã Hải Hưng)

Đơn vị: Triệu đồng



STT	Nội dung	Dự toán đã giao năm 2025	Dự toán điều chỉnh năm 2025	Chênh lệch
A	B	1	2	3
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	104.841	105.255	414
A	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÂN ĐỐI	104.841	105.255	414
	Trong đó:			
I	Chi đầu tư phát triển	5.850	5.850	0
1	Chi đầu tư cho các dự án	5.850	5.850	
	Trong đó:			
1.1	Chi Quốc phòng			
1.2	Chi An ninh			
1.3	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	1.008	1.008	
1.4	Chi khoa học và công nghệ			
1.5	Chi y tế, dân số và gia đình			
1.6	Chi văn hóa thông tin	1.670	1.670	
1.7	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn			
1.8	Chi thể dục thể thao			
1.9	Chi bảo vệ môi trường			
1.10	Chi các hoạt động kinh tế	2.950	2.950	
1.11	Chi hoạt động của cơ quan Quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể	222	222	
1.12	Chi bảo đảm xã hội			
2	Chi đầu tư phát triển khác			
II	Chi thường xuyên	95.920	96.334	414
	Trong đó:			
1	Chi Quốc phòng	1.305	1.274	-31
2	Chi An ninh	1.697	1.697	
3	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	62.879	62.879	
	Trong đó: Tiền thưởng	3.067	3.067	
4	Chi khoa học và công nghệ			
5	Chi y tế, dân số và gia đình	174	174	
6	Chi văn hóa thông tin	521	521	
7	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	398	398	
8	Chi thể dục thể thao	107	107	
9	Chi bảo vệ môi trường	97	97	
10	Chi các hoạt động kinh tế	1.077	1.522	445
11	Chi hoạt động của cơ quan Quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể	24.052	24.052	
	Trong đó: Tiền thưởng	644	644	
12	Chi bảo đảm xã hội	3.533	3.533	
13	Chi khác	80	80	
III	Dự phòng ngân sách	3.036	3.036	
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương			
V	Tiết kiệm theo Nghị quyết 173/NQ-CP	35	35	
B	CHI VIỆN TRỢ			
C	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG MỤC TIÊU			

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã Hải Hưng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán đã giao năm 2025	Dự toán điều chỉnh năm 2025	Chênh lệch
1	2	3	4	5
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH XÃ	104.841	105.255	414
I	Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp	7.394	7.394	0
-	Thu ngân sách xã hưởng 100%	511	511	
-	Thu ngân sách xã hưởng từ các khoản thu phân chia	6.883	6.883	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	97.447	97.861	414
-	Thu bổ sung cân đối	97.447	97.861	414
-	Thu bổ sung có mục tiêu			
III	Thu kết dư			
IV	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang			
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	104.841	105.255	414
I	Tổng chi cân đối ngân sách xã	104.841	105.255	414
1	Chi đầu tư phát triển	5.850	5.850	
2	Chi thường xuyên	95.920	96.334	414
3	Dự phòng ngân sách	3.036	3.036	
4	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương			
5	Tiết kiệm theo Nghị quyết 173/NQ-CP	35	35	
II	Chi viện trợ			
III	Chi từ nguồn ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu			
IV	Chi chuyển nguồn sang năm sau			